

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH ĐÀ LẠT
16 TRẦN PHÚ – PHƯỜNG 3 – ĐÀ LẠT



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
2013

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm báo cáo: 2013

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH ĐÀ LẠT.
- Tên viết tắt: DALAT TSC
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5800194459 thay đổi lần thứ 8 ngày 22/11/2013
- Vốn điều lệ: 59.132.500.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu tại ngày 30/09/2013: 80.274.941.850 đồng
- Địa chỉ: 16 Trần Phú - Phường 3 - Tp Đà Lạt - Tỉnh Lâm Đồng
- Số điện thoại: (84.63) 3826027 Fax: (84.63) 3833956
- Website: www.dalattsc.com.vn
- Mã cổ phiếu: DTS

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt (Dalat TSC) được chuyển đổi từ Công ty Dịch vụ Du lịch Đà Lạt theo quyết định số 4232/2004/QĐ-UBND ngày 19/12/2004 của UBND tỉnh Lâm Đồng, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 4203000055 ngày 20/07/2005 với số vốn điều lệ ban đầu là 11 tỷ đồng, chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ 01/07/2005. Công ty đã hai lần tăng vốn điều lệ thông qua phương thức chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu, đến nay vốn điều lệ của Công ty là 59,132 tỷ đồng.

- Từ khi chuyển sang mô hình mới bước đầu công ty còn gặp nhiều khó khăn cụ thể trong năm 2005 và 2006 chưa có lãi, tuy nhiên sang năm 2007 công ty sắp xếp lại mô hình quản lý tập trung đã mang lại hiệu quả nhất định cụ thể lợi nhuận của công ty năm 2007 đạt trên 3,5 tỷ đồng; năm 2008 đạt trên 5,4 tỷ đồng; năm 2009 (với niên độ 9 tháng) lợi nhuận đạt 5,472 tỷ đồng; năm 2010 lợi nhuận đạt 4,9 tỷ; năm 2011 lợi nhuận đạt 2,387 tỷ đồng thấp hơn 2010 do khách sạn Best Western Dalat Plaza mới xây dựng xong được đưa vào hoạt động trong giai đoạn đầu chi phí khấu hao và trả lãi vay ngân hàng lớn (trên 5 tỷ) đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh tuy nhiên do tiết kiệm chi phí và tái cấu trúc lại bộ máy quản lý nên lợi nhuận vượt so với kế hoạch ĐHCĐ đề ra; năm 2012 lợi nhuận đạt 4,67 tỷ đồng. Nộp ngân sách đầy đủ không tồn đọng, thu nhập của người lao động các năm đều tăng tối thiểu là 5% so với năm trước, đời sống cán bộ công nhân viên từng bước được nâng cao.

- Năm 2009 là năm công ty thay đổi và thực hiện kỳ kế toán năm kết thúc vào ngày 30 tháng 9.

- Đầu năm 2011, khách sạn Best Western Dalat Plaza chính thức đưa vào hoạt động, là khách sạn đầu tiên thuộc hệ thống quản lý của tập đoàn Best

Western Hoa kỳ tại Đà Lạt. Với vị trí thuận lợi, sản phẩm và chất lượng phục vụ tốt đã thu hút được lượng lớn du khách trong và ngoài nước.

- Công ty đã đăng ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo hình thức ghi sổ kể từ ngày 15/4/2011 và được cấp mã chứng khoán là DTS

- Ngày 07/01/2013, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013. Đại hội đã thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2012, kế hoạch kinh doanh năm 2013, báo cáo của Ban Kiểm soát, lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013, ngưng phát hành tăng vốn điều lệ, sửa đổi bổ sung điều lệ, quyết định các vấn đề quan trọng khác cho năm tài chính 2013.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính gồm:

- + Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tour du lịch;
- + Dịch vụ phục vụ đồ uống;
- + Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- + Điều hành tour du lịch;
- + Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- + Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp với đám cưới);
- + Dịch vụ ăn uống khác;
- + Đại lý tour du lịch;
- + Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao);
- + Mua bán hàng hóa, mua bán thuốc lá nội, rượu các loại. Kinh doanh dịch vụ karaoke, đồ uống rượu bia. Dịch vụ bán vé máy bay. Dịch vụ chụp ảnh, phóng ảnh màu;
- + Kinh doanh bất động sản;
- + Hoạt động vui chơi giải trí;
- + Bán hàng lưu niệm cho khách du lịch;
- + Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí...

- Địa bàn kinh doanh: Công ty có 01 chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh; 10 khách sạn; 03 khu du lịch; 01 thương xá trực thuộc công ty, các địa điểm kinh doanh như sau:

- | | |
|--------------------------------------|---------------------------------------|
| + Khách sạn Anh Đào | 50-52 Khu Hòa Bình, Tp.Đà Lạt |
| + Khách sạn Cẩm Đô | 81 Phan Đình Phùng, Tp.Đà Lạt |
| + Khách sạn Thanh Thế | 118 Phan Đình Phùng, Tp.Đà Lạt |
| + Khách sạn Thanh Bình | 40-41 Nguyễn Thị Minh Khai, Tp.Đà Lạt |
| + Khách sạn Best Western Dalat Plaza | 09 Lê Đại hành, TP .Đà Lạt |
| + Nhà nghỉ Lâm Sơn | 05 Hải Thượng, Tp.Đà Lạt |
| + Nhà nghỉ Phú Hòa | 16 Tăng Bạt Hổ, Tp.Đà Lạt |
| + Nhà nghỉ Hoà Bình | 07 Trương Công Định, Tp.Đà Lạt |
| + Nhà nghỉ Mimosa | 70 Phan Đình Phùng, Tp.Đà Lạt |

- + Nhà nghỉ Thuỷ Tiên 07 Nam Kỳ khởi nghĩa, Tp.Đà Lạt
- + Khu du lịch Cam Ly 90 Hoàng Văn Thụ, Tp.Đà Lạt
- + Khu du lịch Prenn Chân đèo Prenn, Phường 3, Tp.Đà Lạt
- + Thương xá Latulipe 01 Nguyễn Thị Minh Khai, Tp.Đà Lạt
- + Trung tâm Lữ hành 43 Mạc Đĩnh Chi, Quận 1, Tp.HCM

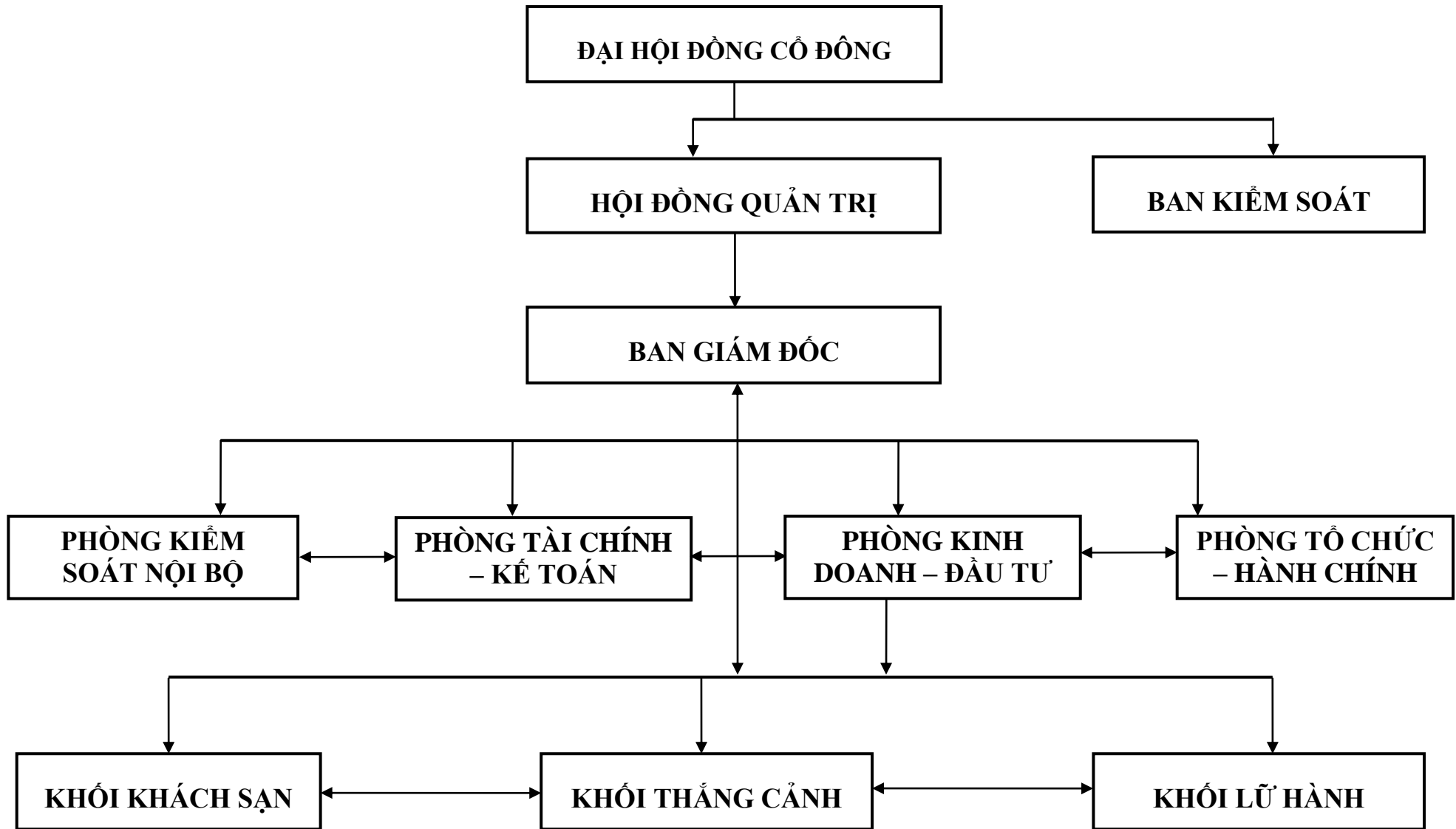
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
Cơ cấu bộ máy quản lý:

4.1 Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt.

4.2 Hội đồng quản trị (HĐQT): Hội đồng Quản trị do ĐHĐCĐ bầu ra, là cơ quan chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước ĐHĐCĐ trong việc quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ. HĐQT thực hiện quyền và nhiệm vụ theo qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt (Điều lệ Công ty).

4.3 Ban kiểm soát (BKS): Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS thực hiện quyền và nhiệm vụ theo qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

4.4 Ban Điều hành: Ban Điều hành do HĐQT bổ nhiệm, chịu sự giám sát của HĐQT. Ban điều hành chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Ban điều hành gồm có Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các vị trí quản lý khác trong Công ty được HĐQT phê chuẩn. Quyền và nhiệm vụ của Ban Điều hành: tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ các chính sách pháp luật của Nhà nước.



5. Định hướng phát triển

5.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Tập trung đầu tư vào các dự án trọng điểm khu du lịch Prenn, khu du lịch Cam Ly; nâng cấp một số khách sạn có đẳng cấp, phát triển hiệu quả hoạt động lễ hành nhằm đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Xây dựng và quảng bá thương hiệu của Công ty, tái cấu trúc bộ máy điều hành tại Công ty và các đơn vị trực thuộc phù hợp với chiến lược phát triển Công ty.

- Thành lập công ty cổ phần tại các đơn vị trực thuộc theo mô hình công ty mẹ - công ty con, trong đó công ty mẹ chiếm cổ phần chi phối.

- Huy động vốn đầu tư thông qua thị trường chứng khoán bằng hình thức chào bán công khai từ phương án cổ phần các đơn vị, thu hút các nguồn vốn khác thông qua liên doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh.

- Tổ chức kinh doanh hiệu quả theo nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Dalat TSC xác định chiến lược trên nền tảng cung cấp chuỗi dịch vụ du lịch khép kín, kết hợp Lễ hành - khách sạn - thắng cảnh, giải trí là thế mạnh chủ yếu để phát triển. Trước mắt tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Hoàn tất thủ tục các dự án khu du lịch Prenn, khu du lịch Cam Ly; triển khai có hiệu quả các hạng mục theo quy hoạch chi tiết đã được UBND Tỉnh phê duyệt; nâng cấp, tôn tạo chỉnh trang các hạng mục đã có, phát triển sản phẩm mới nhằm phát huy hiệu quả kinh tế... Lập thủ tục bồi thường GPMB giai đoạn 2 khu du lịch Prenn.

- Khai thác có hiệu quả khách sạn 3 sao Best Western Dalat Plaza.

- Tiếp tục xây dựng các thể chế nhằm hướng đến mục tiêu quản trị Công ty có hiệu quả.

- Tiếp tục xây dựng chiến lược nguồn nhân lực, chiến lược Marketing và hệ thống kiểm định chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

- Liên tục nâng cao chất lượng phục vụ.

- Định hướng tìm nhà đầu tư chiến lược có khả năng về tài chính, quản trị, công nghệ nhằm khai thác có hiệu quả thế mạnh của các bên trên tinh thần hợp tác và cùng phát triển.

5.3 Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Phát triển sản xuất kinh doanh gắn với bảo vệ môi trường, hoàn thành các nghĩa vụ của nhà nước.

- Kết hợp du lịch sinh thái gắn với tâm linh hướng về cội nguồn dân tộc, hàng năm Công ty tổ chức lễ giỗ Tổ Hùng Vương (10/3 Âm lịch) tại khu du lịch Prenn nơi có quần thể đền thờ Âu Lạc thờ vọng các vua Hùng tọa lạc trên một ngọn đồi có thể “voi phục, hổ quỳ”.

- Tích cực tham gia công tác xã hội từ thiện tại địa phương.

6. Các rủi ro

- Việc không tăng vốn được kéo dài trong nhiều năm đã ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ đầu tư và phát triển của Doanh nghiệp, một số dự án đầu tư như khu du lịch sinh thái Bobla-Lilieng, dự án thủy điện Bobla phải trả lại cho UBND Tỉnh do không có vốn. Bên cạnh đó Doanh nghiệp phải ứng vốn chi trả trước tiền bồi thường hỗ trợ tái định cư tại khu du lịch thác Prenn.

- Theo quy định của nhà nước, tiền thuê đất của Công ty phải xác định lại cho 5 năm tiếp theo kể từ ngày 01/01/2011. Đến nay, tiền thuê đất năm 2011, 2012 đang thực hiện theo thông báo tạm tính của Chi cục thuế Đà Lạt, chưa có thông báo nộp thuế chính thức, số tiền này có thể tăng thêm và sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm :

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Doanh thu và thu nhập	62.893.597.150	63.104.969.176
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	61.331.686.869	61.678.885.215
Doanh thu hoạt động tài chính	1.123.939.171	1.134.894.471
Thu nhập khác	437.971.110	291.189.490
Tổng chi phí	58.223.981.173	55.620.034.882
Giá vốn hàng bán	47.468.376.561	46.651.168.331
Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.649.736.136	5.598.619.584
Chi phí tài chính	5.004.140.732	3.247.478.106
Chi phí khác	101.727.148	122.768.861
Lợi nhuận trước thuế	4.669.615.977	7.484.934.294
Lợi nhuận sau thuế	3.443.845.500	5.576.321.408

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

- + Doanh thu hoạt động kinh doanh: 63 tỷ đồng (bằng 98% kế hoạch)
- + Nộp ngân sách: 7,8 tỷ đồng (bằng 100% kế hoạch)
- + Thu nhập bình quân của người lao động: 3,87 triệu đồng/người/tháng (bằng 100% kế hoạch).
- + Lợi nhuận trước thuế: 7,5 tỷ đồng (bằng 94% kế hoạch)

- Trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước và toàn cầu gặp nhiều khó khăn, hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch của Công ty cũng bị ảnh hưởng, chỉ tiêu doanh thu chỉ đạt xấp xỉ bằng 98,3 % kế hoạch. Tuy nhiên với quyết tâm của tập thể người lao động trong Công ty, sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT, nỗ lực của Ban điều hành, việc thắt chặt chi tiêu, tiết kiệm chi phí phù hợp, lợi nhuận toàn Công ty năm 2013 vượt so với kế hoạch đề ra (8,4 tỷ) nhưng do điều chỉnh đơn

giá thuê đất theo định kỳ chậm, phát sinh chi phí thuê đất so với kế hoạch là 900 triệu, làm lợi nhuận giảm tương ứng chỉ đạt 93,5% so kế hoạch.

2. Tổ chức nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: Thông tin cụ thể về thành viên Ban điều hành trong năm tài chính 2013 bao gồm như sau:

2.2 Ông Tạ Hoàng Giang – Giám đốc Công ty

- Năm sinh: 1977
- Nơi sinh: Phú Yên
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh
- Chức vụ khác: Thành viên HĐQT

2.3 Ông Vũ Văn Minh - Phó Giám đốc

- Năm sinh: 1957
- Nơi sinh: Hải Dương
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp
- Chức vụ khác: Giám đốc Khu du lịch Prenn
- Cổ phần nắm giữ: 84.646 cổ phần, tỷ lệ 1,43%

2.4 Ông Nguyễn Vĩnh Bảo – Kế toán trưởng

- Năm sinh: 1964
- Nơi sinh: Nghệ An
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán
- Cổ phần nắm giữ: 8.637 cổ phần, tỷ lệ: 0,15%

- Chính sách đối với người lao động:

+ Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 30/09/2013 là 244 người, trong đó được phân chia theo trình độ như sau:

Đơn vị tính: Người

Trình độ học vấn	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Trên đại học	1	0.41
Đại học	64	26.23
Cao đẳng	11	4.51
Trung cấp	33	13.52
Trung học kinh tế và Nghiệp vụ	15	6.15
Lao động phổ thông	120	49.18
Tổng cộng	244	100%

- Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp:

+ Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng chuyên nghiệp tinh gọn, có chính sách đãi ngộ nhằm thu hút lao động có tay nghề, trình độ cao. Xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, có khả năng giao tiếp tốt ngoại ngữ, có kỹ năng phục vụ chuyên nghiệp đồng thời không ngừng

huấn luyện, đào tạo nâng cao năng lực, trình độ nghiệp vụ để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ quốc tế.

+ Công tác lao động, tiền lương: Việc quản lý ngày, giờ công và chấp hành các quy định về an toàn lao động luôn được công ty quan tâm và thực hiện khá tốt. Công ty đã ban hành và áp dụng qui chế trả lương trong doanh nghiệp theo nguyên tắc trả lương theo chất lượng, hiệu quả công việc, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, khuyến khích người lao động không ngừng nâng cao tay nghề.

+ Chế độ làm việc: Thời gian làm việc ở Công ty là 8h/ngày, 06 ngày/tuần, nghỉ giữa ca theo Luật lao động đối với lao động gián tiếp. Do tính chất Công việc là khách sạn, nhà hàng, khu du lịch, nên Công ty có thể yêu cầu cán bộ nhân viên Công ty làm thêm giờ và thực hiện các chế độ đãi ngộ phù hợp cho người lao động đảm bảo theo quy định của pháp luật về sử dụng lao động.

+ Chế độ nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm đau, thai sản, phép năm... được thực hiện theo quy định của Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội.

+ Chế độ phúc lợi: Công ty luôn đảm bảo thực hiện các chế độ phúc lợi lao động theo quy định của Pháp luật như tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Bên cạnh đó Công ty cũng luôn quan tâm chú trọng đến đời sống tinh thần của người lao động thông qua các hoạt động như tổ chức cho người lao động đi tham quan học tập, thăm hỏi nhân viên ốm đau, thai sản, hiếu hỷ... Hàng năm, Công ty tổ chức các hoạt động giỗ tổ Hùng Vương, ngày Quốc tế thiếu nhi, ngày phụ nữ, Tết nguyên đán.... Thông qua các hoạt động, công đoàn Công ty đã phát huy vai trò trong việc đảm bảo đời sống tinh thần, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ nhân viên trong toàn Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn: Trong năm qua Công ty tập trung đầu tư tại khu du lịch Prenn, các hạng mục như sau:

+ Đầu tư sản phẩm mới và nâng cấp tôn tạo: Vườn phong lan kết hợp xiếc thú; xây dựng mới nhà vệ sinh tại khu vực cổng chính; mở rộng nhà vệ sinh khu vực dưới thác; chỉnh trang các tiểu cảnh, thay thế bông hoa, nạo vét suối, xây dựng chợ tạm, sắp xếp các hộ buôn bán khu vực cổng thác mỹ quan và trật tự...

+ Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ dự án mở rộng khu du lịch Prenn: Kiểm kê tài nguyên rừng, lập hồ sơ thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đánh giá tác động môi trường, thiết kế cơ sở, xin giấy phép xây dựng các hạng mục...

+ Triển khai các hạng mục theo quy hoạch đã được duyệt: Đường đi nội bộ, nắn dòng suối, đắp đập giữa nước, xây bờ kè, trồng cây xanh, bạt taluy, nâng nền, cải tạo khu vườn danh nhân, đàm phán nhà cung cấp xây dựng hệ thống Coaster rides...

3.2 Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% Tăng Giảm
Tổng giá trị tài sản	113.928.993.671	115.559.078.323	1,43%
Doanh thu thuần	61.160.734.494	61.486.589.405	0,53%
Lợi nhuận từ HĐKD	4.333.372.611	7.316.513.665	68,84%
Lợi nhuận khác	336.243.962	168.420.629	-49,91%
Lợi nhuận trước thuế	4.669.616.573	7.484.934.294	60,29%
Lợi nhuận sau thuế	3.443.845.500	5.576.321.406	61,92%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	582,39	943,02	61,92%

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2012	Năm 2013
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần	1,28	1,43
TSLĐ/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	1,24	1,40
$\frac{\text{TSLĐ} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn :</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	34,14	30,53
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	51,84	43,95
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	Vòng	0,94	0,99
$\frac{\text{Giá vốn hàng bán}}{\text{Hàng tồn kho bình quân}}$			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0,54	0,53
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số LN sau thuế /DT thuần	%	5,63	9,07
+ Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	5,39	6,95
+Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	%	3,02	4,83
+Hệ số LN từ HĐKD/DT thuần	%	7,09	11,90

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

4.1 Cổ phần :

- Số cổ phần đã phát hành: 5.913.250 cổ phần.
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.913.250 cổ phần.
- Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng

4.2 Cơ cấu cổ đông:

- Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 30/09/2013:

Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị mệnh giá (VND)	Tỷ lệ (%)
Trong nước	107	5.911.080	59.110.800.000	99,96
Tổ chức	04	2.721.200	27.212.000.000	46,02
Cá nhân	103	3.189.880	31.898.800.000	53,94
Nước ngoài	1	2.170	21.700.000	0,04
Tổ chức	0			
Cá nhân	1	2.170	21.700.000	0,04
Tổng cộng	108	591.113.250	59.132.500.000	100

4.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2013 đã thông qua phương án ngưng phát hành tăng vốn điều lệ, theo đó Vốn điều lệ Công ty là 59.132.500.000 đồng.

4.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

4.5 Các chứng khoán khác: không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: tỉ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2012	KH 2013	Thực hiện 2013	So KH (%)	So cùng kỳ (%)
Doanh thu	62,7	64	62,9	98,3	100,3
Nộp ngân sách	7,7	Theo phát sinh	7,8	100	101
TNBQ (triệu đồng/tháng)	3,68	Tăng 5%	3,87	100	105
Lợi nhuận trước thuế	4,67	8	7,5	94	214

Năm 2013, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đạt xấp xỉ so với kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra, so với năm 2012 chỉ tiêu lợi nhuận tăng cao đạt 160%, đây là một sự nỗ lực lớn của HĐQT, Ban điều hành công ty trong chiến lược kinh doanh,

mục tiêu hàng đầu “Chất lượng là sản phẩm - phục vụ”, với mục tiêu này đã thu hút khách du lịch đến sử dụng dịch vụ của Công ty cụ thể:

- Đối với hệ thống khách sạn :

+ Khách sạn Best Western Dalat Plaza: Với vị trí thuận lợi, Dalat Plaza không ngừng đổi mới nâng cao chất lượng phục vụ, cải tiến, nâng cấp, phát triển sản phẩm du lịch và giữ vững uy tín thương hiệu nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao và sự tin nhiệm của du khách trong và ngoài nước, công suất lưu trú đạt 56,8%, năm đầu tiên hoạt động kinh doanh có lãi (132 triệu).

+ Các khách sạn và các điểm kinh doanh nhỏ: Tiếp tục thực hiện giao khoán kinh doanh cho tập thể người lao động; Cơ sở vật chất được nâng cấp, thiết bị vật dụng được thay thế mới, Công ty thường xuyên kiểm tra và hỗ trợ trong công tác sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng,... nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách du lịch.

- Đối với các khu du lịch:

+ Khu du lịch Prenn: Phát triển sản phẩm mới (vườn lan kết hợp xiếc thú) chỉnh trang nâng cấp tạo điểm nhấn kết hợp quảng bá, tiếp thị đã duy trì được lượt khách đến với khu du lịch nhất là khách Châu Âu.

+ Khu du lịch Cam Ly: Chuyển công chính về công nhạc nước cũ, trồng hoa, cây xanh, tạo tiểu cảnh, sắp xếp lối ra vào hợp lý làm khu du lịch khang trang và đẹp hơn tuy nhiên việc chuyển đổi công và ô nhiễm nguồn nước đã ảnh hưởng lượt khách đến khu du lịch.

- Công tác tiếp thị: Duy trì, chăm sóc, phát triển và có chính sách phù hợp với các đối tác chiến lược và khách hàng thường xuyên nhằm thu hút khách du lịch trong và ngoài nước đến với Dalat TSC.

- Công tác tổ chức – lao động – đào tạo:

+ Tuyển dụng các lao động có tay nghề cao như nghệ nhân... cây xanh cho các khu du lịch.

+ Công tác đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên được chú trọng, đào tạo online của tập đoàn Best Western, ngoại ngữ, vi tính và quản trị doanh nghiệp, tham quan học tập các đơn vị bạn trong và ngoài tỉnh

+ Thực hiện đầy đủ các chính sách của người lao động, đóng BHXH, BHYT, BHTN, đảm bảo chế độ thôi việc, tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ, trang bị trang phục, bảo hộ lao động, tổ chức tập huấn an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, an toàn thực phẩm cho cán bộ công nhân viên nhằm nâng cao ý thức trong công việc, bảo vệ tài sản doanh nghiệp và bản thân người lao động.

+ Xây dựng, bổ sung sửa đổi nội quy, quy chế phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty và chính sách của nhà nước từ đó văn hóa doanh nghiệp và hiệu quả lao động được nâng cao.

- Các công tác khác: Tuân thủ và thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở công tác phòng cháy chữa cháy, an toàn vệ sinh thực phẩm, an ninh trật tự, bảo vệ môi trường.

- Tổ chức thành công lễ giỗ Tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch) năm 2013 để quảng bá sản phẩm du lịch tâm linh hướng về cội nguồn dân tộc.
- Tích cực tham gia công tác xã hội từ thiện tại địa phương.

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Tài sản ngắn hạn	14,800,890,076	22.022.363.022
- Tiền và các khoản tương đương tiền	9,092,492,264	12.018.033.495
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	3.000.000.000
- Các khoản phải thu ngắn hạn	3,905,190,703	5.638.927.771
- Hàng tồn kho	470,557,522	464.054.477
- Tài sản ngắn hạn khác	1,332,649,587	901.347.279
Tài sản dài hạn	99,128,103,595	93.536.715.301
- Tài sản cố định	93,664,270,000	89.683.348.245
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	420,523,982	294.031.976
- Tài sản dài hạn khác	5,043,309,613	3.559.335.080
Tổng tài sản	113,928,993,671	115.559.078.323

- Tài sản ngắn hạn: tính đến thời điểm 30/9/2013 tăng 48,8% so với năm 2012. Tiền và các khoản tương đương tiền tăng, Công ty tích cực chuẩn bị nguồn vốn để tập trung đầu tư vào khu du lịch Prenn; hàng tồn kho, nợ phải thu chiếm tỷ trọng thấp, vòng quay vốn nhanh đã làm gia tăng hiệu quả sử dụng đồng vốn.

- Tài sản dài hạn trong năm không có biến động lớn. Theo thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 hướng dẫn quy định về quản lý tài sản cố định, Công ty đã điều chỉnh các tài sản không đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định sang tài sản dài hạn khác và phân bổ theo qui định không quá 3 năm. Trong cơ cấu tài sản dài hạn của Công ty thì tài sản cố định chiếm tỷ trọng lớn khoảng 96%.

2.2 Tình hình nợ phải trả:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Nợ phải trả	38,895,793,945	35.284.136.473
- Nợ ngắn hạn	11,569,575,813	15.348.09.784
- Nợ dài hạn	27,326,218,132	19.936.036.689

Nợ phải trả giảm 9,3% so với năm 2012 chủ yếu do giảm các khoản nợ vay. Trong năm 2013 Công ty đã thanh toán đúng hạn cho các khoản nợ vay góp phần giảm bớt áp lực chi trả cho các năm tiếp theo trong điều kiện kinh doanh không thuận lợi. Công ty không tồn đọng nợ xấu.

3. Những cải cách về cơ cấu tổ chức, quản lý

- Việc sắp xếp, cơ cấu lại bộ máy điều hành theo hướng tinh gọn, kiêm nhiệm đã làm tăng hiệu quả, có sự chuyên môn rõ nét, chất lượng sản phẩm và phục vụ được nâng cao.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, duy trì và phát triển hệ thống quản trị, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, hoàn thiện các chính sách để phát triển nguồn nhân lực giỏi chuyên môn, gắn bó với doanh nghiệp, có trách nhiệm với khách hàng và cổ đông của Công ty.

- Duy trì, thường xuyên cập nhật các văn bản chính sách của nhà nước nhằm tuân thủ đủ, đúng, kịp thời quy định của luật pháp, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế Công ty, tiết kiệm chi phí quản lý, chi tiêu hợp lý.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu ĐHCĐ thông qua.
- Hoàn thiện các thủ tục pháp lý của dự án trọng điểm khu du lịch Prenn.
- Đầu tư có hiệu quả theo quy hoạch được phê duyệt.
- Cải thiện dòng tiền để có nguồn vốn lớn đầu tư dự án với nhiều giải pháp trên cơ sở có lợi cho Công ty và phù hợp chủ trương chính sách của nhà nước.
- Bám sát thị trường, nắm bắt kịp thời các chính sách của nhà nước, để có quyết định đúng trong phát triển sản phẩm dịch vụ của Công ty.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Hội đồng Quản trị đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban Điều hành thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; đồng thời tuân thủ đúng quy định của pháp luật, triển khai thực hiện đúng Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT, kịp thời phát hiện và khắc phục các điểm yếu, tạo đà cho sự phát triển bền vững, đảm bảo cân đối hài hòa các lợi ích như: Công ty, Cổ đông, đối tác, người lao động.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Ban điều hành đã điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ pháp luật, điều lệ công ty, các Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT.

- Ban điều hành và toàn thể CBCNV Công ty trong năm qua đã có nhiều nỗ lực trong thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, kết quả đạt được như sau:

+ Hiệu quả hoạt động kinh doanh thông qua các chỉ tiêu về khả năng sinh lời. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần của công ty trong năm 2013 là 9,07 %, tăng 3,44 % so với năm 2012. Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản Công ty (ROA) đạt 4,83 %. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 6,95 %. Lãi cơ bản trên cổ phiếu là 943 đồng tăng 361 đồng so 2012.

+ Thu nhập bình quân người lao động được đảm bảo, các chính sách chế độ của người lao động thực hiện đầy đủ theo đúng qui định.

+ Về công tác đầu tư, tôn tạo các khu du lịch được chú trọng và đã khởi sắc, có phát triển sản phẩm mới; chất lượng phục vụ được chú trọng và qua đào tạo nghiệp vụ, phong cách phục vụ của nhân viên đã được nâng cao.

+ Xây dựng hình ảnh và thương hiệu qua cung cấp sản phẩm và chất lượng phục vụ; khách sạn Best Western Dalat Plaza đã thu hút được khách du lịch trong và ngoài nước và đang được du khách quan tâm.

+ Hoàn thành các hồ sơ pháp lý của các dự án trọng điểm, chuẩn bị cho công tác đầu tư hướng đến mục tiêu phát triển lâu dài cho doanh nghiệp.

- Vụ án giữ gìn xe giữa Công ty Dịch vụ du lịch Đà Lạt (tiền thân của Công ty Cổ phần Dịch vụ du lịch Đà Lạt) và Công ty TNHH Vận chuyển Hành khách và Du lịch Thuận Thành, Dalat TSC thắng kiện, theo bản án của Tòa án Tỉnh Lâm Đồng đã tuyên hủy toàn bộ bản án sơ thẩm. Hiện Công ty đã làm đơn đề nghị rút yêu cầu khởi kiện.

- Tuy nhiên việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2013 còn một số tồn tại như sau:

+ Chỉ tiêu doanh thu chỉ đạt 96% so với kế hoạch.

+ Chưa có giải pháp tối ưu để triển khai các dự án đầu tư tại các khu du lịch vì vậy tiến độ chưa đạt như kế hoạch.

+ Hồ sơ công trình xây dựng khách sạn Best Western Dalat Plaza đến nay chưa quyết toán xong do Công ty Sông Đà chưa xuất hóa đơn giá trị xây dựng theo quy định.

+ Việc xây dựng đầu tư dịch vụ tại số 02 Trần Hưng Đạo Phường 3 Đà Lạt chưa triển khai được.

+ Công tác cổ phần hóa các khách sạn và khu du lịch chưa thực hiện được do ảnh hưởng kinh tế thế giới và trong nước biến động phức tạp và khó khăn không thể tìm được nhà đầu tư.

3. Các kế hoạch định hướng của HĐQT

- Phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm tại khu du lịch Prenn và khu du lịch Cam Ly, tiếp tục nghiên cứu sản phẩm du lịch mới lạ, hấp dẫn kèm theo các sản phẩm phụ trợ đầu tư để thu hút khách du lịch.

- Tiếp tục tái cấu trúc bộ máy điều hành Công ty. Tái cơ cấu tổ chức Công ty phù hợp với chiến lược phát triển Công ty.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý tài chính kế toán, kiểm tra, kiểm soát và tiết kiệm chi phí hợp lý.

- Hợp tác liên doanh, liên kết, tìm kiếm cổ đông chiến lược để khai thác ý tưởng, nguồn vốn... nhằm đa dạng hóa dịch vụ, sản phẩm.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

Số thành viên HĐQT năm tài chính 2013 là 03 thành viên bao gồm 01 chủ tịch và 02 thành viên, thông tin chi tiết về thành viên Hội đồng quản trị như sau:

1.1 Ông Nguyễn Thanh Tâm – Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Năm sinh: 1960
- Nơi sinh: Hà Nam
- Trình độ chuyên môn: Tài chính
- Chức vụ ở tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Hải Vân Nam
- Cổ phần nắm giữ: 964.668 cổ phần, tỉ lệ 16,31%
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:
 - + Nguyễn Văn Phẩm, sở hữu 2.734 cổ phần, tỉ lệ 0,046%
 - + CTCP Hải Vân Nam: 1.175.979 cổ phần, tỉ lệ 19,89%

1.2 Ông Trần Tam Phúc – Thành viên HĐQT

- Năm sinh: 1974
- Nơi sinh: Nam Định
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ ở tổ chức khác: Giám đốc CTTNHH MTV Đầu tư AAA trực thuộc công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA
- Đại diện sở hữu: 930.387 cổ phần, tỉ lệ 15,73%

1.3 Ông Tạ Hoàng Giang – Thành viên HĐQT

Xem thông tin chi tiết tại Mục 2 Phần II - Thành viên Ban giám đốc

- Các tiêu ban thuộc HĐQT: Không có
- Hoạt động của HĐQT: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
Nguyễn Thanh Tâm	Chủ tịch	4/4	100%	
Tạ Hoàng Giang	Thành viên	4/4	100%	
Trần Tam Phúc	Thành viên	3/4	75%	Ủy quyền cho ông Tâm

- Các nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
Phiên thứ 5/2012 mở rộng	5/11/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2012, những công việc làm được, chưa làm được, nguyên nhân; - Công tác đầu tư tại khu du lịch Prenn, Cam Ly; - 02 Trần Hưng Đạo và công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc; - Công tác kiểm toán báo cáo tài chính 2012; - Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2013.

Phiên thứ 1/2012	8/01/2013	-Triển khai nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2013; - Một số công việc chuẩn bị phục vụ tết Nguyên đán Quý Ty.
Phiên thứ 2/2013 mở rộng	21/6/2013	- Chủ tịch HĐQT tham gia phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ kiện tranh chấp hợp đồng gửi xe giữa Dalat TSC và công ty Motors Việt Nam tồn tại từ năm 2000; - Kiểm điểm và đánh giá tình hình hoạt động của Công ty 8 tháng; - Công tác đầu tư tại các khu du lịch, chuẩn bị sản phẩm mới cho khu du lịch Prenn dịp festival hoa 2013, tình hình đầu tư tại số 02 Trần Hưng Đạo.
Phiên thứ 3/2013	30/9/2013	- Việc triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2013, công việc làm được chưa làm được: Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh; tiến độ thực hiện đầu tư tại khu du lịch Prenn (tìm kiếm, đàm phán với nhà cung cấp về sản phẩm mới); Xin chủ trương về đầu tư tại số 02 Trần Hưng Đạo; Chuyển giao khu du lịch Bobla cho doanh nghiệp khác; Tái cấu trúc Công ty; - Giải quyết tờ trình khách sạn Cẩm Đô xin thanh lý trước thời hạn về hợp đồng khoán kinh doanh; về công văn của Ngân hàng Vietinbank đề nghị được chuyển nhượng tài sản trên đất khách sạn Anh Đào để mở rộng trụ sở giao dịch.

- Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: Tham gia các cuộc họp và thảo luận các vấn đề nghị sự của HĐQT.

- Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo quản trị Công ty:

+ Ông Nguyễn Thanh Tâm – Chủ tịch Hội đồng quản trị: Cử nhân kinh tế; Chứng chỉ đào tạo quản trị khách sạn của tập đoàn Best Western Hoa Kỳ.

+ Ông Tạ Hoàng Giang – Giám đốc điều hành: Thạc sĩ quản trị kinh doanh; Chứng chỉ đào tạo quản trị khách sạn của tập đoàn Best Western Hoa kỳ; Chứng chỉ tiếng Pháp trình độ B; Cử nhân ngoại ngữ.

+ Ông Trần Tam Phúc – Thành viên Hội đồng quản trị: Chứng chỉ đào tạo về quản trị: Thạc sĩ quản trị kinh doanh

2. Ban kiểm soát

- Thành viên: Số thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II là 03 thành viên bao gồm 01 trưởng ban kiểm soát và 02 thành viên ban kiểm soát, thông tin chi tiết về thành viên Ban kiểm soát như sau:

2.1 Ông Trần Bình – Trưởng Ban Kiểm soát

- Năm sinh: 1985
- Nơi sinh: Hà Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng

2.2 Ông Trần Văn Thành – Thành viên Ban Kiểm soát

- Năm sinh: 1964
- Nơi sinh: Quảng Ngãi
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp CNTT
- Cổ phần nắm giữ: 3.233 cổ phần , tỉ lệ 0,055%

2.3 Bà Nguyễn Thị Ngọc Thủy – Thành viên Ban Kiểm soát

- Năm sinh: 1979
- Nơi sinh: Đà Lạt
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Hoạt động của Ban kiểm soát:
 - + Kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của Công ty theo đúng luật Doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông trong năm 2013.
 - + Xem xét báo cáo của tổ chức kiểm toán độc lập.
 - + Tham gia một số cuộc họp giao ban của Công ty, HĐQT và có ý kiến góp ý trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.
 - + Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013.
 - + Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.
 - + Tham gia giám sát công tác tổ chức, công tác kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
 - + Cập nhật những ý kiến của cổ đông tại đại hội và phối hợp xem xét, giám sát quá trình xử lý của Ban điều hành.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

Thù lao của HĐQT và BKS được trích đúng theo Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2013 quy định. Trong đó, thù lao HĐQT là 167.289.642 đồng, thù lao BKS là 27.881.606 đồng

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và thực hiện đúng theo các quy định của Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO

Tầng 4, 168 Đường Láng, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 04.3577.0781; Fax: 04 3577.0787

Email: vacohn@vaco.com.vn

Website: www.vaco.com.vn

Số: 447/VACO/BCKT.NV2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Dịch vụ du lịch Đà Lạt

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 30/09/2013, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo được lập ngày 25/12/2013 của Công ty Cổ phần Dịch vụ du lịch Đà Lạt (gọi tắt là “Công ty”) cho năm tài chính kết thúc cùng ngày từ trang 04 đến trang 28. Báo cáo tài chính kèm theo nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc và Kiểm toán viên

Như đã trình bày trong báo cáo của Ban Giám đốc tại trang 1, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập các báo cáo tài chính. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty được kiểm toán bởi một Công ty kiểm toán khác, báo cáo kiểm toán đề ngày 11/12/2012, trong đó đưa ra các ý kiến chấp nhận từng phần.

Cơ sở của ý kiến

Ngoại trừ hạn chế trong phạm vi kiểm toán dưới đây, chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thuyết minh trên báo cáo tài chính. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Giám đốc cũng như đánh giá về việc trình bày các thông tin trên báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Hạn chế phạm vi kiểm toán

Năm 2011, 2012 Công ty đã hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh và nộp Ngân sách Nhà nước số tiền thuê đất theo thông báo thu thuế tạm tính của Chi cục thuế thành phố Đà Lạt. Theo quy định hiện hành, Công ty phải xác định lại đơn giá tiền thuê đất cho 5 năm tiếp theo kể từ ngày 01/01/2011. Vì vậy tiền thuê đất năm 2011 và 2012 có thể tăng thêm so với số tạm tính của cơ quan thuế. Tuy nhiên, đến thời điểm phát hành báo cáo này, cơ quan thuế vẫn chưa có thông báo nên Công ty không đủ cơ sở phân bổ phần chi phí thuê đất tăng thêm (nếu có). Do đó chúng tôi không đưa ra nhận xét về ảnh hưởng của việc thay đổi này trong năm 2011 và 2012 lên số dư đầu kỳ trên báo cáo tài chính kết thúc ngày 30/09/2013 của Công ty.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN (Tiếp theo)

Trong năm 2010, khách sạn Đà Lạt Plaza đã hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng chưa quyết toán với nhà thầu, Công ty đã ghi nhận tăng nguyên giá tài sản cố định với giá tạm tính là 41.723.870.490 đồng, trong đó giá trị hạng mục công trình giao nhà thầu thi công – Công ty Cổ phần Sông Đà 906 – Chi nhánh Hồ Chí Minh là 15.424.685.809 đồng (tương ứng với số tiền đã tạm ứng cho nhà thầu) nhưng chưa được nhà thầu quyết toán và xuất hóa đơn. Chúng tôi không thu thập được thư xác nhận về các khoản công nợ với nhà thầu này nên không đưa ra nhận xét về tính hiện hữu, đầy đủ và giá trị của khoản công nợ này cũng như ảnh hưởng của nó đến các chỉ tiêu khác được trình bày trên báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 30/09/2013.

Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ các vấn đề hạn chế trong phạm vi kiểm toán nêu trên, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30/09/2013 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 30/09/2013, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan.



Nguyễn Đức Tiến
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN-ĐKHN Kiểm toán 0517-2013-156-1

Nguyễn Phương Lan
Kiểm toán viên
Số Giấy CN-ĐKHN Kiểm toán 0917-2013-156 -1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO
Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2013

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013 được đăng tải tại website của Công ty: www.dalattsc.com.vn

Người được ủy quyền công bố thông tin 
Giám đốc



Tạ Hoàng Giang